

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6516**/UBND-TH
V/v phân khai dự phòng vốn
đối ứng các dự án sử dụng
vốn ODA và vốn vay ưu đãi
nước ngoài năm 2019

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Theo Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2019, bố trí 30 tỷ đồng để đối ứng cho các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, trong đó đã phân khai chi tiết 25 tỷ đồng cho 08 dự án và 05 tỷ đồng dự phòng.

Đến ngày 15/11/2019, phần vốn đối ứng đã giải ngân 17/25 tỷ đồng, bằng 68% kế hoạch vốn đã được phân khai. Dự kiến đến 31/01/2020 nhu cầu giải ngân vốn đối ứng cần phải bổ sung 13,4 tỷ đồng, trước mắt để tạo điều kiện cho các đơn vị có kinh phí tiếp tục thực hiện, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất bổ sung vốn cho 03 dự án, từ nguồn vốn dự phòng như sau:

1. Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Quảng Ngãi

Tổng mức đầu tư 437,310 tỷ đồng, trong đó Vốn ODA 361,6 tỷ đồng, vốn đối ứng 75,710 tỷ đồng.

Kế hoạch trung hạn 2016-2020 vốn đối ứng là 40 tỷ đồng, đã bố trí 2016-2018 là 17,5 tỷ đồng, kế hoạch năm 2019 là 2 tỷ đồng, giải ngân đến 15/11/2019 là 2 tỷ đồng. Hiện nay, dự án đang triển khai tổ chức đấu thầu các gói thầu xây lắp, dự kiến tổ chức khởi công trong tháng 12/2019. Bên cạnh đó, BQL dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT đang tích cực phối hợp với các huyện tổ chức bồi thường giải phóng mặt bằng, nhu cầu cần bổ sung để chi trả các phương án đền bù là **06 tỷ đồng**.

Nhằm tạo điều kiện cho BQL dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT có kinh phí chi trả cho đền bù, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất bổ sung **03 tỷ đồng**.

2. Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên - tỉnh Quảng Ngãi

Tổng mức đầu tư 337,818 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA 319,341 tỷ đồng, vốn đối ứng 18,477 tỷ đồng; dự án thực hiện từ năm 2012, dự kiến kết thúc các hoạt động sử dụng vốn ODA chậm nhất là ngày 31/12/2019, trong năm 2020 chỉ sử dụng vốn đối ứng để làm các bước thủ tục để đóng dự án.

Vốn đối ứng kế hoạch trung hạn 2016-2020 là 12,418 tỷ đồng, đã bố trí 2016-2018 là 10,899 tỷ đồng, kế hoạch năm 2019 là 1,574 tỷ đồng, giải ngân

đến 15/11/2019 là 837 triệu đồng. Hiện nay, dự án đang được UBND tỉnh điều chỉnh tăng phần vốn đối ứng của dự án khoảng 9 tỷ đồng để trả nợ quyết toán công trình, chi trả lương cán bộ chuyên trách, phụ cấp cán bộ kiêm nhiệm, các hoạt động khác trong năm 2020, sau đó sẽ trình HĐND tỉnh bổ sung trung hạn 2016-2020 vốn đối ứng cho dự án. Hiện nay dự án đang được khẩn trương thực hiện để kết thúc các hoạt động sử dụng vốn ODA trước 31/12/2019 và giải ngân trước 31/01/2020. Tuy nhiên, các khoản phải chi trả từ nguồn vốn đối ứng như lương, phụ cấp, trả nợ quyết toán công trình ở các huyện vẫn chưa có nguồn để chi trả. Nhu cầu bổ sung theo báo cáo BQL Dự án Giảm nghèo Tây nguyên Khu vực - tỉnh Quảng Ngãi là **2,4 tỷ đồng**.

Nhằm tạo điều kiện cho BQL Dự án Giảm nghèo Tây nguyên Khu vực - tỉnh Quảng Ngãi có kinh phí chi trả cho các hoạt động từ nay đến cuối năm 2019, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất bổ sung **01 tỷ đồng**.

3. Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2020 (EU tài trợ)

Tổng mức đầu tư 127,790 tỷ đồng, trong đó vốn ODA 108,621 tỷ đồng, vốn đối ứng 19,168 tỷ đồng.

Dự án mới được trung ương giao vốn ODA cuối tháng 8/2019 nên chưa được bố trí trung hạn 2016-2020 vốn đối ứng, dự kiến trong thời gian đến UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh bổ sung trung hạn vốn đối ứng cho dự án. Tuy nhiên, hiện nay Sở Công thương đang triển khai đấu thầu các gói thầu xây lắp, dự kiến trong tháng 12/2019 sẽ tổ chức khởi công, nhu cầu cần bổ sung để chi trả các hoạt động quản lý dự án, đối ứng cho xây lắp trong năm 2019 là **05 tỷ đồng**.

Nhằm tạo điều kiện cho Sở Công thương có kinh phí chi trả cho các hoạt động quản lý dự án, đối ứng cho xây lắp, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất bổ sung **01 tỷ đồng**.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh sớm có ý kiến để UBND tỉnh có cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, Công Thương;
- BQL DA ĐTXD các CT NN và PTNT;
- VPUB: CVP, PCVP, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, Thbha443



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

PHỤ LỤC
VĂN BẢN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019
VỐN ĐÓI ĐÓNG CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỰ VỐN ODA VÀ VỐN VAY LƯU DẠI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI
 (BND-TT, ngày 29/11/2019 theo (BND) tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Danh mục dự án | Đơn vị giao kết hợp tác | Thời gian K.C | Số quỹ định | Quyết định đầu tư | | | | | | Kế hoạch trung hạn 2014-2020 | | | | | | Kế hoạch năm 2019 | | | | | | Giải ngân vốn đầu tư năm 2019 | Như của Bộ Công Thương | Số xuất khẩu hàng hóa năm 2019 | Kế hoạch năm 2019 | Chi phí |
|----------------|---|---------------------------|---------------|---|---------------------------------|-------------|------------------------------------|-------------|-----------------------------------|-------------|------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------|------------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|---------|---------|-------|---------|-------|-------------------------------|------------------------|--------------------------------|-------------------|---------|
| | | | | | TRUST | | Trong đó: | | DA hỗ trợ vốn giai đoạn 2016-2018 | | Kế hoạch năm 2019 | | Giải ngân vốn đầu tư năm 2019 | | Kế hoạch năm 2019 | Kế hoạch năm 2019 | Kế hoạch năm 2019 | | | | | | | | | | |
| | | | | | Tổng số (tính cả các nguồn vốn) | Vốn đối ứng | Vốn nước ngoài (tính theo USD V&D) | Vốn đối ứng | Tổng số (tính cả các nguồn vốn) | Vốn đối ứng | Vốn nước ngoài (tính theo USD V&D) | Tổng số (tính cả các nguồn vốn) | Vốn đối ứng | Vốn nước ngoài (tính theo USD V&D) | | | | | | | | | | | | | |
| TỔNG SỐ | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Khai thác mỏ than cấp than Bauxit ở các mỏ than tại nơi sản xuất ĐTKD các công nhân Trung - tỉnh Quảng Ngãi | Ban Quản lý dự án và PTCT | 2017-2020 | 54200-UBND, 289300/7 | 302.218 | 114.255 | 73.710 | 361.600 | 23.702 | 4.002 | 15.898 | 771.022 | 52.418 | 724.611 | 322.295 | 17.500 | 28.299 | 202.126 | 185.574 | 2.000 | 182.600 | 2.837 | 13.400 | 5.000 | 3.000 | 8.574 | |
| 2 | Giải quyết các vùng dân cư vùng núi Quảng Ngãi | Ban Quản lý dự án và PTCT | 2014-2020 | 153400-UBND, 233020/13 | 317.818 | 18.477 | 319.341 | 23.063 | 8.065 | 15.898 | 297.029 | 12.418 | 284.611 | 220.095 | 10.899 | 209.196 | 51.574 | 1.574 | 30.000 | 837 | 2.400 | 1.000 | 3.000 | 2.574 | | | |
| 3 | Cấp điện nông thôn ở huyện Quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014-2020 | Sở Công Thương | 2014-2020 | 117000-BCT, ngày 12/02/2014, 041000-UBND, ngày 11/02/2014 | 127.209 | 19.658 | 108.621 | | | | 100.000 | 100.000 | | | | | | | 32.000 | | 32.000 | | 5.000 | | 1.000 | 1.000 | |

Ghi chú:
 (1) Nguồn dự phòng 05 tỷ đồng được giao từ Quyết định số 117000-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh